

Số: 40/KH-UBND

Bắc Giang, ngày 31 tháng 7 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 tỉnh Bắc Giang**  
**(dự kiến lần 1)**

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Công văn số 4460/BKHĐT-TH ngày 13/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024; UBND tỉnh Bắc Giang đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia 7 tháng, ước thực hiện cả năm 2023 và xây dựng kế hoạch đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024, như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2023**

Công tác triển khai kế hoạch đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 của tỉnh được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo từ quy hoạch, xây dựng kế hoạch, phân bổ vốn, quản lý đầu tư và xây dựng; đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

**1. Tình hình giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023**

**1.1. Về tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (giao cân đối đầu năm) là 9.925,843 tỷ đồng**

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023;

UBND tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 theo đúng quy định tại các Quyết định: số 1324/QĐ-UBND ngày 27/12/2022; số 214/QĐ-UBND ngày 28/02/2023; số 339/QĐ-UBND ngày 31/3/2023; số 508/QĐ-UBND ngày 17/5/2023; số 509/QĐ-UBND ngày 17/5/2023; và số 553/QĐ-UBND ngày 25/5/2023.

\* *Vốn ngân sách địa phương: 6.738,34 tỷ đồng:*

- Vốn đầu tư trong cân đối NSDP theo chỉ tính điểm do Trung ương cân đối cho tỉnh là 647,44 tỷ đồng, đã giao chi tiết là 632,49 tỷ đồng, bằng 97,7% kế hoạch Trung ương giao; số vốn còn lại chưa giao chi tiết là 14,95 tỷ đồng.

- Vốn xổ số kiến thiết là 25 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch Trung ương giao.

- Vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất là 6.000 tỷ đồng (giao tăng 1.500 tỷ đồng), bằng 133,3% kế hoạch Trung ương giao, đã giao chi tiết 5.683,417 tỷ đồng, bằng 94,7% kế hoạch; số vốn còn lại chưa giao chi tiết là 316,583 tỷ đồng.

\* *Vốn ngân sách Trung ương: 3.187,503 tỷ đồng:*

- Vốn NSTW trong nước đầu tư theo ngành, lĩnh vực đã giao là 2.023,5 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch Trung ương giao.

- Vốn nước ngoài (ODA cấp phát) là 205,126 tỷ đồng, đã giao chi tiết 166,336 tỷ đồng, đạt 81,1% kế hoạch Trung ương giao; số vốn còn lại 38,79 tỷ đồng chưa giao chi tiết do không có nhu cầu sử dụng.

- Vốn NSTW thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là 958,877 tỷ đồng, đã giao chi tiết 844,837 tỷ đồng, bằng 88,1% kế hoạch Trung ương giao; số vốn còn lại chưa giao chi tiết là 114,04 tỷ đồng, chiếm 11,9%. Trong đó:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã giao chi tiết 249,576 tỷ đồng, bằng 92,4% kế hoạch Trung ương giao; số vốn còn lại (vốn sự nghiệp) chưa giao chi tiết là 20,48 tỷ đồng, chiếm 7,6%.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đã giao chi tiết 229,443 tỷ đồng, bằng 93,2% kế hoạch Trung ương giao; số vốn còn lại chưa giao chi tiết (vốn ĐTPT) là 16,75 tỷ đồng, chiếm 6,8%.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã giao chi tiết 365,818 tỷ đồng, bằng 82,6%; số vốn còn lại (vốn sự nghiệp) chưa giao chi tiết là 76,81 tỷ đồng, chiếm 17,4%.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhật kết quả phân bổ kế hoạch đầu tư vốn NSTW chi tiết cho các dự án trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công theo quy định.

### ***1.2. Về nguồn bổ sung từ ngân sách tỉnh năm 2023***

Vốn ngân sách tỉnh bổ sung trong năm là 488,172 tỷ đồng, đã giao 100% kế hoạch chi tiết (từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất điều tiết ngân sách cấp tỉnh, nguồn tăng thu và tiết kiệm chi khác năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023 và bổ sung cho đầu tư).

### **2. Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023**

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023, các Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ, Công điện số 123/CĐ-TTg ngày 10/3/2023, Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/3/2023, Công văn số 627/TTg-QHĐP ngày 07/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương; đồng thời, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh.

Để đảm bảo hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn được giao tại Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023; các nguồn vốn bổ sung từ ngân sách tỉnh, vốn chuyển nguồn từ năm 2022 sang thực hiện năm 2023, UBND tỉnh Bắc Giang đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn có liên quan tham mưu các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, phân đầu hoàn thành giải ngân ở mức cao nhất kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 của tỉnh, nhất là thời điểm từ nay đến cuối năm 2023.

\* **Tính đến ngày 15/7/2023:** Tổng giá trị giải ngân chung đạt 4.578,47 tỷ đồng, bằng 35,3% kế hoạch (không bao gồm số vốn chưa giao chi tiết là 484,363 tỷ đồng)<sup>1</sup>, trong đó: Vốn ĐTPT giải ngân 4.548,536 tỷ đồng, bằng 36,4% kế hoạch; vốn sự nghiệp giải ngân 29,93 tỷ đồng, bằng 6,3% kế hoạch. Cụ thể các nguồn vốn như sau:

- *Nguồn vốn NSTW đầu tư theo ngành, lĩnh vực:* Giá trị giải ngân đạt 898,374 tỷ đồng, bằng 44,4%.

- *Nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (không gồm vốn CDNS tỉnh đối ứng):* Giá trị giải ngân đạt 122,38 tỷ đồng, bằng 14,2%, trong đó<sup>2</sup>: Vốn ĐTPT giải ngân đạt 117 tỷ đồng, bằng 22,4%; vốn sự nghiệp giải ngân 5,38 tỷ đồng, bằng 1,6%.

- *Nguồn vốn nước ngoài (ODA cấp phát):* Giá trị giải ngân đạt 46,57 tỷ đồng, bằng 28%.

- *Nguồn vốn ngân sách tỉnh giao đầu năm:* Giá trị giải ngân đạt 2.166,536 tỷ đồng, bằng 33,8%.

- *Nguồn vốn ngân sách tỉnh giao bổ sung trong năm:* Giá trị giải ngân đạt 53,94 tỷ đồng, bằng 11%.

- *Nguồn vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023:* Giá trị giải ngân đạt 106 tỷ đồng, bằng 22,1%.

- *Vốn đầu tư công ngân sách cấp huyện năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023:* Giá trị giải ngân đạt 1.046,186 tỷ đồng, bằng 48,1%.

- *Nguồn tăng thu ngân sách cấp huyện năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023 bổ sung cho đầu tư:* Giá trị giải ngân đạt 138,48 tỷ đồng, bằng 40,1%.

7 tháng năm 2023, trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn do tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều biến động phức tạp, khó lường; giá nguyên, nhiên, vật liệu còn ở mức cao, mặc dù tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công chưa đạt được như yêu cầu song kết quả đã đạt được như trên là khá tích cực. Một số dự án có tiến độ thực hiện tốt, như: Xây dựng cầu Á Lữ và đường dẫn phía Tây, thành phố Bắc Giang; Nâng cấp, mở rộng đường nối từ ĐT293 đến QL17, tỉnh Bắc Giang; Xây dựng cầu Như Nguyệt, tỉnh Bắc Giang.

Phấn đấu đến ngày 30/9/2023, giải ngân đạt 70% kế hoạch vốn được giao, đến ngày 31/12/2023 giải ngân hết 100% vốn chuyển nguồn và đến ngày 31/01/2024 hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao năm 2023.

### **3. Các giải pháp đã triển khai thực hiện để thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2023**

(1) Thực hiện giao ngay kế hoạch vốn đầu tư công đối với các dự án đủ điều kiện xong trước ngày 31/12/2022. Công tác giao kế hoạch chi tiết các nguồn vốn được thực hiện kịp thời và hoàn thành sớm (đến nay, đã hoàn thành phân bổ

<sup>1</sup> Kế hoạch vốn giao đầu năm giải ngân đạt 3.233,63 tỷ đồng, bằng 34,2%. Nếu tính kế hoạch vốn từ nguồn thu tiền SDD theo số vốn thực tế các huyện, thành phố đã thực giao và nhập dự toán trên hệ thống TABMIS thì tổng kế hoạch vốn đầu tư NSNN là 11.157,11 tỷ đồng, tỷ lệ giải ngân chung đạt 42,9%.

<sup>2</sup> Tính chung tất cả các nguồn vốn, giá trị giải ngân đạt 150,374 tỷ đồng, bằng 13,47%.

chi tiết kế hoạch vốn được giao từ đầu năm đạt 95,13%, trong đó nguồn vốn NSTW đầu tư theo ngành, lĩnh vực đã hoàn thành phân bổ chi tiết 100% kế hoạch vốn được giao ngay từ đầu năm).

Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023, các Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ, Công điện số 123/CĐ-TTg ngày 10/3/2023, Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/3/2023, Công văn số 627/TTg-QHĐP ngày 07/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương; đồng thời, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Triển khai các thủ tục kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022 sang năm 2023 theo quy định,... Ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 19/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023. Chỉ đạo các cơ quan liên quan, các chủ đầu tư rà soát tình hình thực hiện và khả năng giải ngân các dự án để điều chỉnh kế hoạch vốn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án.

(2) Chủ động, tập trung cao cho công tác chuẩn bị đầu tư các dự án còn lại, khi đủ điều kiện sẽ giao ngay kế hoạch vốn để sớm triển khai thực hiện (Tỉnh giao vốn thành nhiều đợt, dự án nào đủ thủ tục đầu tư thì giao vốn ngay cho dự án đó).

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, tham mưu điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong chủ trương đầu tư của một số dự án cấp thiết để linh hoạt phân bổ vốn cho các dự án sớm khởi công hoặc cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện; đồng thời, giao cho các Ban QLDA ĐTXD cấp tỉnh chuẩn bị sẵn danh mục phương án đầu tư một số dự án cấp thiết để khi có nguồn vượt thu vốn NSDP thì sẽ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án ngay và sớm hoàn thiện được các thủ tục đầu tư để phân bổ và hấp thụ những nguồn vốn này.

(3) Thực hiện giao nhiệm vụ trọng tâm cho người đứng đầu gắn với thời hạn hoàn thành kế hoạch vốn đầu tư năm 2023; nhiệm vụ giao có các mốc thời gian hoàn thành, làm căn cứ kiểm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ngành, chủ đầu tư. Đồng thời, quyết liệt triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp rút ngắn thời gian trong thực hiện các bước lập, thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư/dự án đầu tư; đấu thầu lựa chọn nhà thầu; lập, thẩm định phê duyệt thiết kế xây dựng để khởi công sớm nhất đối với các dự án khởi công mới.

Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác đầu tư và xây dựng năm 2022; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện năm 2023; trong đó có chỉ đạo đánh giá kiểm điểm, xử lý nghiêm các trường hợp giải ngân chậm do nguyên nhân chủ quan.

(4) Trong quá trình điều hành thực hiện kế hoạch, tỉnh luôn bám sát, quán triệt thực hiện nghiêm túc và quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương. Cùng với đó, tiếp tục thành lập Tổ công tác liên ngành thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của UBND tỉnh), theo đó giao Tổ công tác có trách nhiệm cập nhật, nắm bắt tình hình thực hiện, đôn đốc giải ngân kế hoạch vốn của các dự án, hỗ trợ giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của

các dự án hoặc đề xuất giải pháp với cấp có thẩm quyền để giải quyết những vấn đề còn tồn tại vượt thẩm quyền giải quyết nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân kế hoạch vốn được giao, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh, thực hiện báo cáo định kỳ hằng tháng với Chủ tịch UBND tỉnh.

Đồng thời, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh hằng tuần thường xuyên đi kiểm tra thực tế tại công trường các dự án trọng điểm để nắm bắt tình hình, kịp thời có ý kiến chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường, GPMB, thi công, giải ngân.

(5) Tập trung quyết liệt trong chỉ đạo đối với các dự án lớn, dự án trọng điểm có sức lan tỏa đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tỉnh đã xây dựng danh mục các dự án đầu tư trọng điểm để Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo; hằng quý nghe báo cáo, trong báo cáo yêu cầu phải chỉ rõ từng việc vướng mắc, quy rõ trách nhiệm tới từng tập thể, cá nhân. Chính vì sự quyết liệt như vậy mà hiện nay, nhiều dự án trọng điểm của tỉnh đã được đẩy nhanh tiến độ thực hiện, trong đó có một số dự án vượt tiến độ đề ra.

(6) Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công của tỉnh đã tích cực đôn đốc các huyện, thành phố, các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán ngay khối lượng hoàn thành để giải ngân vốn; theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân kế hoạch vốn của các dự án, tham mưu UBND tỉnh linh hoạt điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công từ những dự án giải ngân chậm, không có khả năng giải ngân sang các dự án giải ngân tốt hơn, có nhu cầu bổ sung vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ thi công.

#### **4. Một số khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

##### **4.1. Một số khó khăn, hạn chế**

- Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công 7 tháng đầu năm 2023 còn chưa đạt yêu cầu đặt ra, những tháng đầu năm giải ngân còn thấp.

- Nguồn vốn NSTW giao bổ sung từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 cho một số dự án của tỉnh không giải ngân hết nhưng không được chuyển nguồn sang thực hiện năm 2023, trong khi kế hoạch vốn trung hạn của các dự án đã giao hết theo kế hoạch vốn hằng năm, dẫn đến dự án thiếu vốn nên khó khăn trong việc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án trong năm 2023; cùng với đó, một số dự án nguồn vốn NSTW trung hạn bố trí chưa đủ để thi công hoàn thành dự án.

- Tồn tại, vướng mắc về bồi thường GPMB tại một số dự án chuyển tiếp chưa được giải quyết dứt điểm; tiến độ GPMB và bàn giao mặt bằng thi công của một số dự án khởi công mới còn chậm; nhiều dự án gặp khó khăn trong việc tìm bãi đổ thải trong quá trình thi công; cấp mỏ và khai thác vật liệu xây dựng; tiến độ thi công một số gói thầu xây lắp tại một số dự án còn chậm so với kế hoạch đề ra và cam kết của nhà thầu phân đấu hoàn thành trước thời hạn hợp đồng.

\* Việc triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia còn một số vướng mắc và lúng túng. Cụ thể:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Tổng vốn giao của Dự án 3 là 113.921 triệu đồng, Tỉnh đã phân bổ giao thực hiện được 44.637 triệu đồng, còn lại 69.248 triệu đồng chưa giao được do khó khăn về đối tượng, nội dung thực hiện. Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang đã có văn bản số 434/BDT-KHHT ngày 02/6/2023 xin ý kiến Ủy Ban Dân tộc về hướng dẫn công tác phân bổ nguồn vốn trên, đến nay Ủy Ban Dân tộc đã có Văn bản số 1149/UBND-CTMTQG ngày 07/7/2023 trả lời nhưng chưa rõ để tỉnh có thể căn cứ, triển khai thực hiện phân bổ phần vốn còn lại này.

- Đối với dự án Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý (tiểu dự án 2, dự án 3): Đến ngày 06/6/2023, Bộ Y tế mới ban hành Thông tư số 12/2023/TT-BYT; tháng 7/2023, HĐND tỉnh mới thông qua Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025. Đến nay, chưa phê duyệt được dự án để triển khai thực hiện, giải ngân vốn năm 2023.

- Tiến độ và kết quả đạt chuẩn nông thôn mới giữa huyện miền núi và đồng bằng cho sự chênh lệch khá lớn (số xã đạt chuẩn tại 04 huyện miền núi cao bình quân 45,2%, các huyện đồng bằng là 100% và đang trong quá trình thực hiện xã nông thôn mới nâng cao). Chất lượng đạt chuẩn và công tác duy trì bền vững kết quả của một số xã sau đạt chuẩn còn hạn chế, đặc biệt là tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm, thu nhập, quốc phòng và an ninh.

- Nguồn vốn sự nghiệp ngân sách trung ương phân bổ theo dự toán ngân sách hằng năm, chưa thông báo vốn cho cả giai đoạn 2021-2025 nên khó khăn cho địa phương trong việc lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch trong giai đoạn 2021-2025 thực hiện các dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất.

- Chưa có tiêu chí, cách xác định số đối tượng được thụ hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đối với “người lao động có thu nhập thấp”, “người dân” và “lao động nông thôn” (quy định về độ tuổi, học vấn, sức khỏe, có hộ khẩu thường trú hay cả thường trú và tạm trú trên địa bàn ....., cách xác định thế nào là người lao động có thu nhập thấp). Đề nghị trung ương hướng dẫn tiêu chí và cách xác định các đối tượng là “người lao động có thu nhập thấp”; “người dân” trên địa bàn nông thôn và “lao động nông thôn” được hỗ trợ học nghề; người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) để thực hiện.

- Năm 2022 và 2023, UBND tỉnh Bắc Giang đã phân bổ 23.000 triệu vốn chương trình mục tiêu quốc gia cho 02 Trung tâm GDNN-GDTX (huyện Lục Ngạn và Sơn Động) để hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo dạy nghề. Ngày 08/6/2023, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng Cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã ban hành Công văn số 1136/TCGDNN-KHTC, trong đó tại nội dung trả lời kiến nghị số 02 có nêu Trung tâm GDNN-GDTX không phải là đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. UBND tỉnh đã

chỉ đạo 2 đơn vị ngừng triển khai thực hiện và có văn bản số 3475/UBND-KGVX ngày 25/6/2023 gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị xem xét các Trung tâm GDNN-GDTX là đối tượng được triển khai thực hiện nội dung trên, đến nay tỉnh chưa nhận được văn bản phúc đáp, hướng dẫn thực hiện.

- Thông tư số 15/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính và Hướng dẫn số 1684/HD-BVHTTDL ngày 28/4/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ hỗ trợ kinh phí cho các ngày hội, liên hoan về các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số cấp khu vực, toàn quốc theo Quyết định số 3666/QĐ-BVHTTDL ngày 07/12/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; không có ngày hội, liên hoan cấp địa phương mặc dù các địa phương có nội dung này và đã được bố trí kinh phí Chương trình tại Dự án 6 để thực hiện (Bắc Giang năm 2023 có Liên hoan Hát Then - Đàn Tính toàn tỉnh). Đề nghị Ủy ban Dân tộc phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, kiến nghị với Bộ Tài chính điều chỉnh, bổ sung Thông tư số 15/2022/TT-BTC theo hướng bổ sung đối tượng, nội dung áp dụng, hỗ trợ kinh phí cho các ngày hội, liên hoan quy mô cấp tỉnh.

#### **4.2. Nguyên nhân**

- Công tác chỉ đạo GPMB có địa phương còn chưa quyết liệt, vai trò của người đứng đầu tại một số địa phương chưa được phát huy đầy đủ, chưa kịp thời tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, mất nhiều thời gian nên làm chậm, ảnh hưởng đến việc cân đối và hoàn thành dự án theo tiến độ.

- Chưa có hướng dẫn rõ ràng về thủ tục khai thác khoáng sản (đất san lấp) làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích xây dựng công trình giao thông, dẫn đến trong quá trình thực hiện dự án các chủ đầu tư, đơn vị thi công gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, vi phạm do chưa thực hiện thủ tục cấp phép, đăng ký theo quy định của pháp luật, phải tạm dừng thi công trong thời gian dài, ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện dự án.

- Năng lực một số nhà thầu tư vấn lập còn yếu; công tác thẩm định hồ sơ dự án, thiết kế BVTC-DT của một số đơn vị có thời điểm quá tải, năng lực một số cán bộ còn hạn chế do đó ảnh hưởng đến chất lượng hồ sơ thiết kế BVTC-DT công trình. Công tác thực hiện gói thầu tư vấn thẩm định giá vật tư, thiết bị tại một số dự án trong lĩnh vực y tế gặp khó khăn do một số trang thiết bị y tế nhập khẩu trên thị trường chưa đủ cơ sở tin cậy để chủ đầu tư phê duyệt.

- Một số chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu còn chưa chủ động nghiệm thu thanh toán khối lượng hoàn thành theo định kỳ; do tâm lý của các chủ đầu tư và nhà thầu ngại giải ngân nhiều lần, thường làm nghiệm thu thanh toán tổng thể nên thường dồn vào các tháng cuối năm.

- Về tính chất đặc thù của đầu tư công, chi đầu tư đòi hỏi phải có quá trình thực hiện, tích lũy giá trị khối lượng hoàn thành mới thực hiện các thủ tục giải ngân vốn tại Kho bạc, đặc biệt dự án mua sắm trang thiết bị phải hoàn thành toàn bộ gói thầu mới thực hiện thanh toán.

## **5. Nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2023**

### **5.1. Đối với kế hoạch đầu tư công**

(1) Tiếp tục chủ động, thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023, các Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ, Công điện số 123/CĐ-TTg ngày 10/3/2023, Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/3/2023, Công văn số 627/TTg-QHĐP ngày 07/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ; các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương tại các văn bản được ban hành trước và trong năm kế hoạch và chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023, thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

(2) Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân kế hoạch vốn của các dự án; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền giao chi tiết kế hoạch vốn (*nguồn vốn giao đầu năm còn lại chưa giao chi tiết; nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023 bổ sung cho đầu tư năm 2023 tại các văn bản số 209/HĐND-CTHĐND ngày 29/3/2023, số 372/HĐND-CTHĐND ngày 23/5/2023 của Thường trực HĐND tỉnh còn lại chưa phân bổ*) ngay cho các chương trình, dự án khi đủ điều kiện; rà soát, điều chỉnh linh hoạt, kịp thời kế hoạch vốn từ các dự án giải ngân chậm sang các dự án có khối lượng thanh toán, các dự án có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện; khẩn trương phân bổ chi tiết kế hoạch vốn thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 (số vốn còn lại chưa giao chi tiết).

Các sở, ngành, đơn vị có liên quan và các chủ đầu tư cần tập trung cao, chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trên địa bàn, đặc biệt là các dự án lớn, trọng điểm.

(3) Đôn đốc các chủ đầu tư chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết về mặt bằng, mỏ vật liệu, nhân công,... như thực hiện trước công tác kiểm đếm, đo đạc đất, phương án tái định cư nhằm nâng cao tính sẵn sàng, khả thi của dự án; đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành nghiệm thu, thanh toán ngay khối lượng hoàn thành và làm thủ tục tại Kho bạc Nhà nước để giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của các dự án chuyển tiếp theo tiến độ đề ra. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành một số dự án trọng điểm của tỉnh, tiến độ thực hiện các dự án chuyển tiếp; khẩn trương hoàn thành các thủ tục để sớm khởi công các dự án khởi công mới trong năm, nhất là các dự án trọng điểm, cấp bách của tỉnh.

(4) Các huyện, thành phố tập trung cao để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm đối với các dự án đầu tư xây dựng, công tác GPMB đã được Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Quyết định số 3466/QĐ-UBND ngày 22/12/2022. Tập trung giải quyết công tác GPMB, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân.

UBND các huyện, thành phố rà soát, đánh giá cụ thể tình hình, kết quả thực hiện dự toán thu ngân sách 7 tháng năm 2023; phân tích kỹ lưỡng và dự kiến khả



năng thực hiện dự toán thu ngân sách cả năm 2023 và giai đoạn 2024-2025, đặc biệt là nguồn thu từ tiền sử dụng đất để đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch đầu tư công đã giao từ đầu năm của địa phương, nhất là các dự án thực hiện từ nguồn vốn thu tiền sử dụng đất; từ đó xem xét điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của địa phương cho phù hợp với tình hình ngân sách, tránh tình trạng kế hoạch đầu tư công vượt quá khả năng thu ngân sách.

(5) Tập trung hướng dẫn, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ những vướng mắc, bất cập liên quan đở đất, đá thải phát sinh khi thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh theo Thông báo Kết luận số 319/TB-UBND ngày 12/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

### **5.2. Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia**

- Các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh nghiêm túc khẩn trương thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 19/01/2023 về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023; Nghị quyết số 05-NQ/BCSD ngày 31/8/2022 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về tăng cường lãnh đạo thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Trong đó, cần tập trung cho công tác hướng dẫn cơ sở để thống nhất trong thực hiện các nhiệm vụ.

- Đôn đốc các chủ Chương trình, chủ đầu tư, UBND các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch và giải ngân hết kế hoạch vốn trong năm 2023 (cả nguồn vốn đã giao năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2023) theo Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 19/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hướng dẫn các chủ Chương trình, UBND các huyện, thành phố rà soát, xây dựng kế hoạch vốn thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024. Chỉ đạo công tác lập, thẩm định phê duyệt các dự án khởi công mới đảm bảo đủ điều kiện để phân bổ kế hoạch vốn năm 2024.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tăng cường kiểm tra giám sát, kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình.

## **II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024**

### **1. Nguyên tắc chung**

**1.1.** Năm 2024 là năm then chốt, tăng tốc phấn đấu để thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh thông qua. Việc triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024 phải thực hiện theo đúng các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị quyết của Quốc hội, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công

và Luật Ngân sách nhà nước; bám sát, cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Nghị quyết của HĐND và Kế hoạch của UBND các cấp về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

**1.2.** Xác định rõ mục tiêu, khả năng huy động và cân đối nguồn vốn, thứ tự ưu tiên bố trí vốn và khả năng thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2024; triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, tránh đầu tư phân tán, dàn trải, manh mún, kém hiệu quả, đảm bảo tiến độ phân bổ, giao kế hoạch chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án theo đúng quy định của pháp luật.

**1.3.** Đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc bố trí vốn theo hướng dẫn tại điểm 2, mục II, phần B của Công văn số 4460/BKHĐT-TH ngày 13/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

## **2. Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024**

### **2.1. Định hướng ưu tiên bố trí vốn đầu tư**

- Ưu tiên trả nợ vốn ngân sách tỉnh đã vay để bổ sung cho đầu tư đến niên hạn phải trả; trả nợ các dự án hoàn thành được phê duyệt quyết toán; thu hồi vốn ứng trước còn lại phải thu hồi (nếu có); các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các dự án đã hoàn thành trước ngày 31/12/2023 nhưng chưa bố trí đủ vốn; các dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm 2024.

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư hạ tầng giao thông, trọng tâm là các tuyến đường tỉnh, các tuyến đường kết nối đối ngoại giữa Bắc Giang với các tỉnh lân cận; giữa các huyện với vùng động lực kinh tế của tỉnh để tạo không gian phát triển mới.

- Tiếp tục tập trung đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án mở rộng quy mô giường bệnh các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, các trung tâm y tế huyện.

- Tiếp tục tập trung bố trí vốn đầu tư cải tạo, nâng công suất các trạm bơm nhằm giải quyết nhu cầu tưới, tiêu tại các khu vực sản xuất nông nghiệp tập trung, các khu vực cần sớm khắc phục nhu cầu tiêu úng; quan tâm công tác phòng chống cháy rừng, tu bổ đê điều,...

- Quan tâm bố trí vốn đẩy nhanh tiến độ các dự án lĩnh vực giáo dục và đào tạo, trọng tâm là các trường phổ thông DTNT, THPT còn thiếu phòng học, ký túc xá,...

- Đầu tư các công trình văn hóa trọng điểm của tỉnh, dự án Xây dựng Tòa nhà liên cơ quan mới tỉnh Bắc Giang, đầu tư các dự án thực hiện mục tiêu chuyển đổi số,...

- Tiếp tục hỗ trợ bồi thường GPMB dự án sử dụng vốn NSTW, hỗ trợ đầu tư xây dựng trụ sở làm việc cho Công an các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh và thực hiện một số mục tiêu khác của tỉnh.

## 2.2. Về nguồn vốn

Tổng nguồn vốn đầu tư công (bao gồm vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia) dự kiến năm 2024 là **8.460,946 tỷ đồng** (vốn trong nước), bằng 85,2% so với năm 2023, cụ thể gồm:

### a) Nguồn vốn ngân sách tỉnh là 6.734,216 tỷ đồng:

- Vốn cân đối ngân sách địa phương là 709,216 tỷ đồng, bằng 109,5% so với kế hoạch giao năm 2023.

- Vốn từ nguồn thu sử dụng đất là 6.000 tỷ đồng, bằng kế hoạch giao năm 2023.

- Vốn xổ số kiến thiết là 25 tỷ đồng, bằng kế hoạch giao năm 2023.

### b) Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu ngân sách Trung ương (vốn trong nước) dự kiến là 691,724 tỷ đồng, bằng 34,2% so với kế hoạch giao năm 2023, gồm:

- Dự kiến kế hoạch vốn hỗ trợ mục tiêu đầu tư theo ngành, lĩnh vực là 607,724 tỷ đồng, bằng 43,7% so với kế hoạch giao năm 2023.

- Vốn hỗ trợ thực hiện dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội là 44 tỷ đồng (bằng kế hoạch vốn trung hạn được giao bổ sung 2021-2025).

- Bổ sung kế hoạch trung hạn từ ngân sách Trung ương khác là 40 tỷ đồng (kế hoạch vốn trung hạn được giao bổ sung là 70 tỷ đồng).

### c) Nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia nguồn ngân sách Trung ương dự kiến 1.035 tỷ đồng, bằng 107,9% so với kế hoạch giao năm 2023.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 318,534 tỷ đồng;

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 206,628 tỷ đồng;

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 509,844 tỷ đồng.

### d) Vốn ODA các dự án đã cơ bản hoàn thành, năm 2024 không còn dự án trong kế hoạch trung hạn 2021-2025 nên không dự kiến vốn ODA.

## 2.3. Dự kiến phương án phân bổ theo nguồn vốn năm 2024

### 2.3.1. Vốn cân đối ngân sách tỉnh

a) **Vốn cân đối ngân sách địa phương (theo tiêu chí tính điểm) là 709,216 tỷ đồng**, thực hiện bố trí cho các chương trình, dự án trong dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 của tỉnh, gồm:

- Trả nợ ngân sách tỉnh đã vay (gồm: *Trả nợ gốc các theo Hiệp định các dự án ODA*) đến niên hạn phải trả là 13,716 tỷ đồng.

- Dự kiến vốn trả nợ các dự án quyết toán: 70 tỷ đồng.

- Vốn chuẩn bị đầu tư: 10 tỷ đồng.

- Hỗ trợ theo tiêu chí cho các huyện, thành phố (theo tiêu chí tính điểm theo Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND tỉnh ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh cho các huyện, thành phố): 100 tỷ đồng.

- Đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 60 tỷ đồng.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ, Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh là 5 tỷ đồng.

Như vậy, tổng số vốn cân đối ngân sách tỉnh dự kiến kế hoạch năm 2023 là **709,216** tỷ đồng thì số vốn bố trí cho trả nợ ngân sách vay, trả nợ quyết toán, bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, hỗ trợ các huyện, thành phố là **258,716 tỷ đồng**; số vốn còn lại là **450,5 tỷ đồng**, bố trí cho 15 dự án, cụ thể gồm:

**\* Lĩnh vực giao thông: 02 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024, số vốn 150,5 tỷ đồng, gồm:**

(1) Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ thị trấn Bồ Hạ qua xã Đông Sơn, huyện Yên Thế đi trường Cao đẳng Nghề Đông Bắc: 100 tỷ đồng;

(2) Đầu tư tuyến đường kết nối từ ĐT295 đến QL37, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang: 50,5 tỷ đồng.

**\* Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi: 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 5 tỷ đồng:** Xây dựng mới trạm bơm công Chấn.

**\* Lĩnh vực y tế: 05 dự án, số vốn 111,9 tỷ đồng, gồm:**

- 04 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 100,6 tỷ đồng:

(1) Đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm y tế huyện Lục Nam 60,2 tỷ đồng (cùng với nguồn vốn xã số kiến thiết 5 tỷ đồng; tổng kế hoạch vốn năm 2024 là 65,2 tỷ đồng);

(2) Xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm y tế huyện Yên Thế: 6,9 tỷ đồng;

(3) Đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm y tế huyện Sơn Động: 15,5 tỷ đồng;

(4) Đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Giang: 18 tỷ đồng.

- Đối ứng 01 dự án ODA thuộc lĩnh vực y tế, số vốn 11,3 tỷ đồng: Xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp các trạm y tế xã thuộc Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn sử dụng vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tại tỉnh Bắc Giang.

**\* Lĩnh vực giáo dục đào tạo - giáo dục nghề nghiệp: 05 dự án, số vốn 125,1 tỷ đồng, gồm:**

- 02 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2024, số vốn 12,5 tỷ đồng:

(1) Xây dựng cơ sở vật chất một số trường THPT, DTNT trên địa bàn huyện Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang 5,5 tỷ đồng;

(2) Xây dựng phòng học thuộc các xã ATKII: Xuân Cẩm, Mai Trung, Hợp Thịnh, Hương Lâm, Hoàng An, huyện Hiệp Hòa 7 tỷ đồng.

- 02 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024, số vốn 92,6 tỷ đồng:

(1) Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất một số trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang 33 tỷ đồng;

(2) Xây dựng cơ sở vật chất một số trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn huyện Lạng Giang, huyện Yên Thế 59,6 tỷ đồng.

- 01 dự án khởi công mới, số vốn 20 tỷ đồng, gồm: Dự án xây dựng cơ sở vật chất Trường THPT Chuyên Bắc Giang.

\* **Lĩnh vực quản lý Nhà nước:** 01 dự án khởi công mới là Dự án Nhà làm việc và khu trưng bày giới thiệu sản phẩm Hợp tác xã của Trung tâm hỗ trợ phát triển Hợp tác xã trực thuộc Liên minh Hợp tác xã, số vốn 8 tỷ đồng.

\* **Lĩnh vực an ninh:** 01 dự án khởi công mới là Dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh Bắc Giang (GĐ3), số vốn 50 tỷ đồng.

**b) Vốn xổ số kiến thiết dự kiến 25 tỷ đồng, phân bổ cho 02 dự án:**

- 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 5 tỷ đồng: Dự án Đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm y tế huyện Lục Nam (cùng với nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh 60,2 tỷ đồng; tổng kế hoạch vốn năm 2024 là 65,2 tỷ đồng);

- 01 dự án khởi công mới năm 2024, số vốn 20 tỷ đồng: Dự án Đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế của bệnh viện Ung bướu.

**c) Vốn từ nguồn thu sử dụng đất năm 2024 tỉnh dự kiến phân đầu thu 6.000 tỷ đồng** (Tạm tính số thu tiền đất năm 2024 theo kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 đã giao là 6.000 nghìn tỷ đồng/năm; tỷ lệ điều tiết được tính là 30% về ngân sách tỉnh (gồm 27% cho đầu tư và 3% Quỹ PT đất và quỹ đầu tư) và 70% để lại các huyện, thành phố theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh), trong đó:

- Để lại các huyện, thành phố (theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh là 70%) **4.200 tỷ đồng;**

- Tổng số thu điều tiết về Quỹ phát triển đất ((theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 và Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 05/4/2023 của HĐND tỉnh là 3%) **180 tỷ đồng;**

- Điều tiết ngân sách tỉnh để bổ sung cho đầu tư (theo Nghị quyết 49/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 là 27%) là **1.620 tỷ đồng.** Trong đó:

(1) Dự kiến vốn trả nợ các dự án quyết toán: 147,865 tỷ đồng;

(2) Đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 là 15 tỷ đồng;

(3) Đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 là 95 tỷ đồng;

(4) Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình ngầm dân sinh trên địa bàn vùng đặc biệt khó khăn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2025 là 46,6 tỷ đồng.

(5) Hỗ trợ đầu tư cơ sở làm việc công an xã chính quy giai đoạn 2021-2025 (hỗ trợ từ ngân sách tỉnh 01 tỷ đồng/xã) là 50 tỷ đồng.

(6) Hỗ trợ kinh phí huyện Lục Ngạn theo Nghị quyết số 233-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chủ trương sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện và phát triển đô thị trên địa bàn 40 tỷ đồng (bố trí hết số vốn trung hạn được giao còn lại);

(7) Bổ sung vốn đầu tư và phân bổ chi tiết vốn năm 2023 cho các dự án chuyển tiếp, các dự án khởi công mới do tỉnh quyết định đầu tư và hỗ trợ các huyện đầu tư các dự án cấp thiết, trọng điểm, số vốn **1.225,535 tỷ đồng**, bố trí cho 20 dự án, cụ thể là:

**\* Lĩnh vực giao thông: 15 dự án, số vốn 780,685 tỷ đồng:**

- 04 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 279,819 tỷ đồng, gồm:

(1) Đường nối QL37 - QL17 - Võ Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang 120 tỷ đồng;

(2) Đường nối từ QL37-QL17-ĐT292 (đoạn Việt Yên, Tân Yên, Lạng Giang), tỉnh Bắc Giang 17,819 tỷ đồng;

(3) Xây dựng cầu Như Nguyệt, tỉnh Bắc Giang 5 tỷ đồng;

(4) Nâng cấp, mở rộng đường nối từ ĐT293 đến QL17, tỉnh Bắc Giang 137 tỷ đồng.

- 06 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024, số vốn 387,355 tỷ đồng, gồm:

(1) Nút giao liên thông tại thị trấn Vôi với cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn, tỉnh Bắc Giang 32 tỷ đồng;

(2) Xây dựng cầu Đồng Việt và đường dẫn lên cầu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang 265,355 tỷ đồng;

(3) Đầu tư xây dựng ĐT.295 đoạn cầu Bến Tuần đi thị trấn Cao Thượng và đoạn thị trấn Cao Thượng đi cầu Bì Nội, huyện Tân Yên 25 tỷ đồng;

(4) Cải tạo tuyến ĐT.291 kết nối với QL.279 đi thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (đoạn từ Km27+600 đến giáp ranh với tỉnh Quảng Ninh) 20 tỷ đồng;

(5) Dự án Xây dựng cầu Đông Sơn, trên địa bàn huyện Yên Thế và huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang 32 tỷ đồng;

(6) Dự án Xây dựng cầu vượt dân sinh vượt cao tốc Hà Nội - Bắc Giang, xã Vân Trung, huyện Việt Yên 13 tỷ đồng.

- Hỗ trợ ngân sách huyện, 5 dự án, số vốn 113,511 tỷ đồng, gồm:

(1) Đường kết nối từ ĐT.292 qua Khu công nghiệp An Hà, huyện Lạng Giang đến đường vành đai Đông Bắc, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang 50 tỷ đồng;

(2) Xây dựng tuyến đường trục Bắc Nam, huyện Hiệp Hòa 35 tỷ đồng;

(3) Xây dựng tuyến đường nối từ QL37 đi QL31 (Đoạn từ cầu Sen đi cầu Già Khê), thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam là 10 tỷ đồng;

(4) Đường từ QL31 vào khu du lịch sinh thái Khe Rỗ, xã An Lạc, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang 10 tỷ đồng;

(5) Xây dựng cầu thôn Trại Chùa đi Khe Táu, xã Yên Định, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang 8,511 tỷ đồng.

\* **Lĩnh vực thủy lợi, nông nghiệp:** 01 chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 10,9 tỷ đồng: Quản lý an toàn đập, hồ chứa nước, gồm các hồ: Cẩm Sơn, Khuôn Thần, Suối Nứa; đập dâng Cầu Sơn.

\* **Lĩnh vực văn hóa, phát thanh truyền hình, thanh thiếu niên:** 02 dự án, số vốn 170,9 tỷ đồng:

- 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 20,9 tỷ đồng, gồm: Đầu tư hệ thống trang thiết bị kỹ thuật công nghệ cao phục vụ chuyển đổi số của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Giang;

- 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024, số vốn 150 tỷ đồng: Đầu tư Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Triển lãm tỉnh Bắc Giang.

\* **Lĩnh vực quản lý nhà nước:** 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024, số vốn 250 tỷ đồng, Xây dựng Tòa nhà Liên cơ quan mới tỉnh Bắc Giang.

\* **Lĩnh vực quốc phòng, an ninh:** 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 13,05 tỷ đồng, Dự án XD HTU, CAT.

**2.3.2. Vốn hỗ trợ có mục tiêu ngân sách Trung ương 691,724 tỷ đồng (vốn trong nước), 19 dự án, cụ thể:**

**a) Vốn hỗ trợ mục tiêu theo các chương trình của tỉnh (theo tiêu chí cho tỉnh 607,724 tỷ đồng, 17 dự án, gồm:**

\* **Lĩnh vực giao thông:** 08 dự án, số vốn 430,685 tỷ đồng, trong đó:

- 05 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2024, số vốn 222,36 tỷ đồng, gồm:

(1) Cải tạo, nâng cấp ĐT292 (đoạn từ cầu Bó Hạ đến thị trấn Phồn Xương) huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang 16 tỷ đồng.

(2) Xây dựng đường và cầu kết nối huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang với thị xã Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên (đoạn từ QL37 đến cầu Hòa Sơn) 36,326 tỷ đồng.

(3) Cải tạo, nâng cấp ĐT298 (đoạn từ Đình Nẻo đi Việt Yên) 42,461 tỷ đồng.

(4) Cải tạo, nâng cấp ĐT291 trên địa bàn huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang 50,093 tỷ đồng.

(5) Dự án Xây dựng đường và cầu Hà Bắc 2, nối tuyến nhánh 02 đường Vành đai IV với khu công nghiệp Yên Phong và QL.18, tỉnh Bắc Ninh 77,479 tỷ đồng.

- 02 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024, số vốn 108,325 tỷ đồng, gồm:

(1) Xây dựng cầu và đường dẫn nối cảng Mỹ An - QL31 - QL1 và tuyến nhánh hồ Suối Nứa - Khuôn Thần trên địa bàn huyện Lục Nam và Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang 37,575 tỷ đồng;

(2) Đường liên xã từ QL17 (đoạn gần thị trấn Nhã Nam) đi Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang 70,75 tỷ đồng.

- 01 dự án khởi công mới năm 2024, số vốn 100 tỷ đồng: Xây dựng cầu Đèo Gia đi Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

**\* Lĩnh vực lâm nghiệp: 01 dự án, số vốn 14 tỷ đồng, gồm:**

- 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 14 tỷ đồng: Dự án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng; bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Giang.

**\* Lĩnh vực y tế 3 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 54,8 tỷ đồng, trong đó:**

(1) Dự án ĐTXD mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn là 13 tỷ đồng;

(2) Dự án ĐTXD mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm y tế huyện Yên Dũng 17 tỷ đồng;

(3) Xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm y tế huyện Yên Thế 24,8 tỷ đồng.

**\* Lĩnh vực văn hóa, 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 18 tỷ đồng:** Bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Những địa điểm khởi nghĩa Yên Thế tại tỉnh Bắc Giang.

**\* Lĩnh vực giáo dục, đào tạo - giáo dục nghề nghiệp, 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 22 tỷ đồng,** Dự án Xây dựng khu giảng đường phục vụ học lý thuyết và chương trình giáo dục thường xuyên; Nhà ký túc xá số 2 Trường Cao đẳng nghề Công nghệ Việt - Hàn Bắc Giang.

**\* Lĩnh vực thông tin truyền thông, 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024, số vốn 55 tỷ đồng:** Xây dựng trung tâm dữ liệu chuyên đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.

**\* Chương trình ATK, 02 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024, số vốn 13,239 tỷ đồng.**

(1) Tu bổ, tôn tạo một số di tích lịch sử, văn hóa ATKII tại các xã: Hòa Sơn, Hoàng Vân, Xuân Cẩm và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất Trường THCS Hùng Sơn, huyện Hiệp Hòa 5 tỷ đồng;

(2) Xây dựng cơ sở vật chất một số trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc các xã: Thanh Vân, Mai Trung, Quang Minh, Mai Đình, Hoàng Thanh, Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa 8,239 tỷ đồng.

**b) Vốn hỗ trợ thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; bổ sung khác kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 từ ngân sách trung ương, 02 dự án khởi công mới, số vốn 84 tỷ đồng:**

(1) Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 08 trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang 44 tỷ đồng (thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được bổ sung);

(2) Dự án Tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia đặc biệt chùa Vĩnh Nghiêm 40 tỷ đồng (thuộc chương trình bổ sung khác kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 từ ngân sách trung ương).

**2.3.3. Vốn ngân sách Trung ương thực hiện đầu tư cho 03 Chương trình mục tiêu quốc gia:** Vốn đầu tư phát triển là 635,567 tỷ đồng (vốn trong nước



600,101 tỷ đồng; vốn ODA 35,466 tỷ đồng; vốn sự nghiệp là 399,439 tỷ đồng; tổng số là 1.035,006 tỷ đồng, gồm:

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Vốn đầu tư phát triển là 258,534 tỷ đồng; vốn sự nghiệp là 60 tỷ đồng; tổng số là 318,534 tỷ đồng;

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Vốn đầu tư phát triển là 86,828 tỷ đồng; vốn sự nghiệp là 119,8 tỷ đồng; tổng số là 206,628 tỷ đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển bền vững kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Vốn đầu tư phát triển là 290,205 tỷ đồng; vốn sự nghiệp là 219,639 tỷ đồng; tổng số là 509,844 tỷ đồng.

(Chi tiết có hệ thống biểu đầu tư công năm 2024 từ biểu số 01, 02, 03a, 03b, 03c, 04 kèm theo)

**\* Đánh giá chung, dự kiến kế hoạch năm 2024 của tỉnh là các đối ứng các chương trình, hỗ trợ ngân sách huyện, thành phố, các dự án chuyển tiếp, khởi công mới đều thuộc kế hoạch trung hạn 2021-2025 theo đúng nguyên tắc bố trí vốn hàng năm.**

Trong đó, tính riêng các công trình do cấp tỉnh quản lý dự kiến trong kế hoạch năm 2024 có 07 dự án khởi công mới, số vốn 282 tỷ đồng, gồm:

(1) Lĩnh vực quản lý Nhà nước 01 dự án, số vốn 8 tỷ đồng (Dự án Nhà làm việc và khu trưng bày giới thiệu sản phẩm Hợp tác xã của Trung tâm hỗ trợ phát triển Hợp tác xã trực thuộc Liên minh Hợp tác xã - vốn cân đối ngân sách tỉnh).

(2) Lĩnh vực an ninh 01 dự án, số vốn 50 tỷ đồng (Dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh Bắc Giang (GD3) - vốn cân đối ngân sách tỉnh).

(3) Lĩnh vực giao thông 01 dự án Xây dựng cầu Đèo Gia đi Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, số vốn 100 tỷ đồng - vốn hỗ trợ NSTW.

(4) Lĩnh vực y tế 02 dự án, số vốn 64 tỷ đồng (Dự án Đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế của bệnh viện Ung bướu, số vốn 20 tỷ đồng - vốn xã số kiến thiết; Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 08 trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang 44 tỷ đồng - vốn bổ sung từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được bổ sung).

(5) Lĩnh vực văn hóa 01 dự án, số vốn 40 tỷ đồng (Dự án Tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia đặc biệt chùa Vĩnh Nghiêm - vốn bổ sung từ chương trình bổ sung khác kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 từ ngân sách trung ương).

(6) Lĩnh vực giáo dục 01 dự án, số vốn 20 tỷ đồng (Dự án Xây dựng cơ sở vật chất Trường THPT Chuyên Bắc Giang - vốn cân đối ngân sách tỉnh).

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Để tạo điều kiện cho các địa phương triển khai thực hiện tốt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công năm 2024, tỉnh Bắc Giang có một số đề xuất, kiến nghị, như sau:

1. Đề nghị Trung ương xem xét sớm điều chỉnh (tăng, giảm nội bộ) kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Bắc Giang đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021, với

số vốn 133,026 tỷ đồng của các dự án (đã được đề xuất cụ thể tại Văn bản số 82/UBND-TH ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính) để địa phương có căn cứ triển khai thực hiện các dự án trong năm 2023, 2024.

2. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ sớm giao bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023 của 02 dự án (mới được bổ sung kế hoạch trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 24/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ): (a) Dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 8 trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; (b) Dự án Tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia đặc biệt chùa Vĩnh Nghiêm để địa phương tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo tiến độ đã được phê duyệt..

Trên đây là Kế hoạch đầu tư công, Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 tỉnh Bắc Giang (dự kiến lần 1); UBND tỉnh Bắc Giang trân trọng đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành Trung ương quan tâm giúp đỡ để địa phương hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2b);
- Bộ Tài chính (2b);
- Kiểm toán Nhà nước (1b);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, KTTH, KTN, KGVX, NC-KSTTHC;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Ánh Dương**